

Bản án số: 17A/2019/HS-ST

Ngày: 11/3/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thanh Giang**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Phương Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc- tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Sỹ Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 31/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS ngày 15/02/2019 và thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/TB – TA ngày 25/02/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ Q, sinh năm 1975; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn KP, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức V (đã chết) và bà Phạm Thị I, sinh năm 1936; có chồng là Đoàn Văn H1, sinh năm 1972; có hai con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 09 ngày 18/12/2018 của Công an huyện Gia Lộc, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn TB, xã YK huyện GL, tỉnh Hải Dương (đã chết)

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

- Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968; Điều cư trú tại: Thôn TB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

(Có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 29/10/2018 Nguyễn Thị Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS: 34B2 – 856.62 đi trên đường tỉnh lộ 395, hướng thị trấn GL, huyện GL đi YK, huyện GL. Khi đến Km số 9+ 500 thuộc địa phận thôn HB, xã GH, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Tại đây, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, tiếp giáp với mép đường bên phải theo hướng đi của Q lề đường rộng 1,5mét, tiếp giáp với mép đường bên trái lề đường rộng 2mét, ở giữa tim đường có vạch đứt sơn màu vàng rộng 20cm để phân chia 2 làn đường đi ngược chiều. Tại mép đường bên trái có một góc mở rộng 2,7mét, đi vào thôn HB, xã GH, huyện Gia Lộc. Khi Q điều khiển xe mô tô cách lối rẽ bên trái để vào thôn HB, xã GH khoảng 15mét thì Q điều khiển xe mô tô đi sang phần đường giành cho các phương tiện đi ngược chiều. Lúc này, phía trước ngược chiều với xe mô tô của Q có xe mô tô BKS 34K1 – 026.30 do chị Vũ Thị H, sinh năm 1994; trú tại: Thôn TB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương điều khiển đang đi tới, chị H đi đúng phần đường bên phải theo hướng đi của mình. Do Q điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, đi lấn sang phần đường giành cho các phương tiện đi ngược chiều nên phần phía trước của xe mô tô BKS: 34B2 – 856.62 do Q điều khiển đã va chạm với phần phía trước xe BKS: 34K1 – 026.30 do chị H điều khiển làm cả hai xe mô tô và người ngã xuống đường. Toàn bộ dấu vết để lại trên mặt đường cùng 02 phương tiện xe mô tô đều nằm trên phần đường bên phải theo hướng đi của chị H. Hậu quả chị H bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, do thương tích nặng đến 03 giờ 52 phút, ngày 30/10/2018 chị H tử vong, xe mô tô BKS 34K1 – 026.30 của chị H bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định pháp y số 135/LLGD ngày 07/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết đối với chị Vũ Thị H do chấn thương sọ não.

Tại kết luận định giá tài sản số 88/QĐ - HĐ ĐGTS ngày 15/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc kết luận: Tổng giá trị thiệt hại về linh kiện, phụ tùng bị hư hỏng của xe mô tô BKS 34 K1 – 026.30 do tai nạn giao thông là 4.300.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Q đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần cùng các khoản phải bồi thường khác cho gia đình chị Vũ Thị H và bồi thường hư hỏng sửa chữa xe BKS 34 K1 - 026.30. Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Vũ Xuân T và bà Nguyễn Thị S

là bố mẹ đẻ của chị H xác nhận đã thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu và đề nghị gì thêm.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho bị cáo Q xe mô tô BKS 34B2 – 568.92; trả lại cho bà S là mẹ chị H xe mô tô BKS 34K1 – 026.30.

Cáo trạng số 18/VKS-HS ngày 31/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Q; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 29/10/2018 Q điều khiển xe BKS:34B2 – 856.92, nhãn hiệu Lead đi trên đường tỉnh lộ 395, hướng thị trấn GL, huyện GL đi

xã YK, huyện GL. Đến Km 9 + 500 thuộc địa phận thôn HB, xã GH, huyện GL, do Q điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định nên đã va chạm với xe mô tô BKS 34K1 – 026.30 do chị Vũ Thị H, sinh năm 1994; ở thôn TB, xã YK, huyện GL điều khiển xe đi ngược chiều. Hậu quả chị H bị tử vong. Xe mô tô BKS 34K1 – 026.30 bị hư hỏng, giá trị tài sản thiệt hại là 4.300.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường của mình đã lấn sang phần đường giành cho người đi ngược chiều, hậu quả là chị H bị chết, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là phù hợp pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bố, mẹ bị cáo là ông Nguyễn Đức V và Phạm Thị I được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo Nguyễn Thị Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị H số tiền là 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của chị H là bà Nguyễn Thị S đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 34B2 – 568.92, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe mô tô BKS 34K1 – 026.30 của chị H Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lộc trả lại cho bà Sáu (là mẹ chị H), bị cáo Q và bà S đã nhận lại xe và không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí, lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Q cho Ủy ban nhân dân xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Thị Q.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Thanh Giang